

Bản án số: 15/2021/HS-ST

Ngày 06-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Phóng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Quang.

2. Ông Nông Thanh Lù.

- Thư ký phiên tòa: Ông Sầm Đức Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Vũ Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 05 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 07/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2021/QĐXXST-HS ngày 22/4/2021 đối với bị cáo:

Phương Văn C, sinh ngày 15 tháng 01 năm 1989, tại TL, HL, Cao Bằng.

Nơi cư trú: xóm HB, xã TL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Nông dân; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phương Đức H (đã chết) và bà Nông Thị Nh, sinh năm 1963; Vợ; Thảm Thị D, sinh năm 1990; Con: Bị cáo có 01 con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ của Công an, huyện HL, tỉnh Cao Bằng từ ngày 25 tháng 02 năm 2021 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Nông Văn T, sinh năm 1970; Nơi cư trú: xóm HB, xã TL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Nguyễn Văn V, sinh năm 1981, Tạm trú: phố HL, thị trấn TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 25/01/2021 Phương Văn Công trú tại xóm HB, xã TL, huyện HL, Cao Bằng đi đến nhà ông Nông Văn T người cùng xóm để chơi. Khi C vào nhà thì nhìn thấy 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu ViVo, màu xanh, màn hình cảm ứng của ông T để trên bàn. Lúc đó thấy ông T đi xuống tầng âm, quan sát trong nhà không có ai nên C đã trộm lấy chiếc điện thoại cho vào túi áo rồi đi về nhà luôn. Đến ngày 26/01/2021 C đã sang nhà ông Phương Văn Kh người cùng xóm mượn chiếc xe mô tô BKS 11F7-10XX của ông Kh rồi chở theo con gái đi thẳng từ nhà đến cửa hàng sửa chữa điện thoại của ông Nguyễn Văn V ở phố HL với mục đích bán lấy tiền. Khi đến nơi C cầm chiếc điện thoại trộm được gặp V và nói: Chiếc điện thoại do con gái nghịch bị khóa nên cần phá khóa màn hình. Thấy C mang theo một cháu bé nên V tin tưởng và đồng ý phá khóa chiếc điện thoại với giá 250.000đ. Sau khi phá khóa được C nói lý do đang cần tiền muốn bán lại chiếc điện thoại. Thấy điện thoại vẫn còn mới V đồng ý mua với giá là 700.000đ. Sau khi thỏa thuận xong trừ đi tiền phá khóa là 250.000đ V đưa cho C số tiền bán điện thoại còn lại là 450.000đ. Sau khi có tiền C đã đem số tiền đi mua ma túy và tiêu sài cá nhân.

Ngày 28/01/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Hạ Lang đã ra yêu cầu định giá tài sản của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đối với chiếc điện thoại nêu trên.

Ngày 03/02/2021 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hạ Lang tiến hành định giá: Tại kết luận định giá tài sản số 02, kết luận: “Giá trị của chiếc điện thoại trên, đến thời điểm bị mất trộm (ngày 25/01/2021) có giá trị là 2.392.000đ (hai triệu ba trăm chín mươi hai nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKSHL-HS ngày 07/04/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố bị cáo Phương Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo C thừa nhận hành vi trộm cắp đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, việc truy tố là đúng người, đúng tội.

Bị hại anh Nông Văn T không yêu cầu bị cáo bồi thường và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật;

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phương Văn C từ 6 đến 9 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo C phải bồi thường cho người có quyền lợi liên quan ông Nguyễn Văn V là 700.000đ

Bị cáo C không có ý kiến bào chữa, không tranh luận, chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại không tranh luận, nhất trí với quan điểm xử lý của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Lang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm:

Ngày 25/01/2021, bị cáo Phương Văn C lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể: Khoảng 10 giờ ngày 25/01/2021, C thấy chiếc điện thoại di động của anh Nông Văn T để ở trên bàn uống nước, C quan sát thấy không có ai nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại đem cất giấu vào trong túi áo, sau đó đem bán lấy tiền để tiêu sài cá nhân.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có ý thức che giấu và thực hiện một cách lén lút, lợi dụng lúc chủ sở hữu tài sản sơ hở trong việc quản lý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chiếm đoạt tài sản người khác nhằm mục đích bán lấy tiền và tiêu sài cá nhân, được thực hiện với lỗi cố ý, đã gây ra tình trạng mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp tại thời điểm bị mất là 2.392.000đ (Hai triệu ba trăm chín mươi hai nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; đồng thời khi thực hiện hành vi trộm cắp bị cáo đã có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, tài sản bị mất và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Mục đích của bị cáo là trộm cắp tài sản nhằm đem bán lấy tiền để tiêu sài cá nhân. Như vậy, hành vi của bị cáo có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang truy tố bị cáo và đề nghị mức án theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nhân thân bị cáo ngày 25/10/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về tội Cướp tài sản; ngày 29/01/2008 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản. Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, tình tiết tăng nặng: Không có.

Đối với Nguyễn Văn V là người mua tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng về ý thức chủ quan V không hứa hẹn trước và không biết được tài sản do trộm cắp mà có nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Đối với phần yêu cầu của người có quyền lợi liên quan yêu cầu bị cáo bồi thường là có căn cứ.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo C nhất trí bồi thường cho người có quyền lợi liên quan Nguyễn Văn V là 700.000đ.

[5]. Về vật chứng:

Chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO Y11, màu xanh, màn hình cảm ứng, ngày 24/03/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Lang đã ra quyết định xử lý vật chứng số 05. Trả lại cho ông Nông Văn T trú tại xóm HB, xã TL, HL là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết tội và bồi thường nên phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phương Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phương Văn C 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 25 tháng 02 năm 2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ Luật hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo C phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn V tạm trú tại thị trấn TN, huyện Hạ Lang, Cao Bằng số tiền là 700.000đ.

Khoản tiền trên kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357 và 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phương Văn C phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, đối với người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần có quyền lợi liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã TL (*bằng thông báo*);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nông Văn Phóng